

SỰ CHỦ ĐỘNG CỦA NGUYỄN ÁI QUỐC nhân tố thúc đẩy sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam

TS NGÔ THỊ HUYỀN

Trường Đại học Lạc Hồng, Đồng Nai

Lịch sử loài người từ khi có giai cấp, việc xuất hiện các đảng chính trị là sự phản ánh trình độ trưởng thành nhất định của cuộc đấu tranh giai cấp hay dân tộc, khi các lực lượng chính trị ý thức sâu sắc được mục đích của mình, thấy rõ sự cần thiết phải liên kết lại trong một tổ chức chặt chẽ nhằm thống nhất tư tưởng và hành động để lôi cuốn quần chúng tham gia đấu tranh cho những mục đích mà họ theo đuổi. Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản Việt Nam (từ ngày 6 - 1 đến 7 - 2 - 1930 tại Hồng Kông) dẫn tới sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là sự kiện có tính tất yếu, đáp ứng được yêu cầu của cách mạng Việt Nam. Trong sự kiện này, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đóng vai trò là nhân tố thúc đẩy để Hội nghị diễn ra nhanh chóng và kịp thời.

1. Tính tất yếu của việc triệu tập Hội nghị thành lập Đảng (3 - 2 - 1930)

Trong những năm 1928 - 1929, phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân ta tiếp tục phát triển mạnh về số lượng và chất lượng. Chủ nghĩa Mác - Lênin được truyền bá về trong nước, cùng với phong trào “vô sản hoá” đã đưa cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân Việt Nam trong các nhà máy, xí nghiệp trong nước lên một nấc thang mới, từ hình thức đấu tranh tự phát, đơn lẻ, chủ yếu đòi quyền lợi về kinh tế sang đấu tranh tự giác, có tổ chức, có lãnh đạo, có sự phối hợp giữa các ngành và các địa phương. Nó đặt ra một yêu cầu bức thiết về sự lãnh đạo của một chính đảng kiểu mới của giai cấp công nhân, cũng có nghĩa là Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên phải có sự thay đổi về mặt tổ chức để đáp ứng yêu cầu mới. Trong hoàn cảnh đó, tháng 5 - 1929, tại Hồng Kông,

Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã tiến hành đại hội lần thứ nhất. Tuy nhiên, kết quả không như mong muốn của các hội viên. Trở về từ Đại hội, những hội viên cấp tiến của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã thành lập Đông Dương Cộng sản Đảng (17 - 6 - 1929), hoạt động tích cực nhằm xây dựng, phát triển tổ chức của mình và ra sức tạo ảnh hưởng tại các địa phương trong cả nước.

Sự thành lập của Đông Dương Cộng sản Đảng có ảnh hưởng lớn đến phong trào cách mạng cả nước. Tổng bộ Thanh niên và Kỳ bộ Thanh niên Nam kỳ không muốn hội viên của mình bị thu hút vào Đông Dương Cộng sản Đảng, do đó, tháng 8 - 1929, tại Sài Gòn, đồng chí Châu Văn Liêm cùng một số cán bộ của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã nhóm họp và tuyên bố thành lập một tổ chức cộng sản mới, lấy tên là An Nam Cộng sản Đảng.

Để lan tỏa sự ảnh hưởng của mình, cả hai tổ chức Đông Dương Cộng sản Đảng và An Nam Cộng sản Đảng đã cử đảng viên thâm nhập vào trong các nhà máy, hầm mỏ, đồn điền... để tuyên truyền và kết nạp đảng viên mới cho tổ chức của mình và không ít lần công kích lẫn nhau. Từ đó, làm xuất hiện nguy cơ chia rẽ trong phong trào công nhân nước ta. Bản thân hai tổ chức cộng sản cũng đã có những cố gắng trong việc cử đại diện gặp gỡ, bàn bạc về việc hợp nhất nhưng xuất phát từ những lý do khác nhau, chẳng hạn như “tinh đồng chí, tính chất xây dựng không có trong các cuộc gặp gỡ đó”¹. Ngoài lý do chủ yếu nói trên, còn có một lý do khác cần phải suy nghĩ. Đó là những đại diện của hai tổ chức cộng sản gặp nhau bàn về hợp nhất đều là những người cùng trang lứa

nên không ai chịu nghe ai. Do đó, việc họp nhất các tổ chức cộng sản đã không có kết quả².

Cùng với sự xuất hiện của hai tổ chức cộng sản là Đông Dương Cộng sản Đảng và An Nam Cộng sản Đảng, các đảng viên Tân Việt Cách mạng Đảng, dưới sự ảnh hưởng của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, đã tiến hành đại hội thành lập Đông Dương Cộng sản Liên đoàn vào ngày 01 - 1 - 1930.

Như vậy, đến năm 1930, trong nước đã xuất hiện ba tổ chức cộng sản. Cả ba tổ chức này đều ra Tuyên ngôn, Chính cương và Điều lệ; đều khẳng định mục tiêu đấu tranh cho lý tưởng của chủ nghĩa cộng sản; đều tuyên bố đi theo chủ nghĩa cộng sản và muốn được Quốc tế Cộng sản công nhận. Sự tồn tại ba tổ chức cộng sản biệt lập, tranh giành ảnh hưởng lẫn nhau trong một đất nước, đã dẫn đến nguy cơ chia rẽ, phân liệt của phong trào đấu tranh cách mạng. Yêu cầu cấp bách của cách mạng Việt Nam lúc này là phải chấm dứt tình trạng chia rẽ giữa các tổ chức cộng sản, thống nhất các tổ chức cộng sản này thành một đảng cộng sản duy nhất trong cả nước.

Đối với Quốc tế Cộng sản, đây là một tin vui, bởi sự xuất hiện của các tổ chức cộng sản ở Đông Dương sẽ góp phần mở rộng sự ảnh hưởng, đánh dấu "lãnh thổ" của phong trào cộng sản trên bản đồ thế giới. Vì vậy, Quốc tế Cộng sản, thông qua Ban phương Đông, đã lập tức xúc tiến những công việc cần kíp để thống nhất các tổ chức cộng sản ở Đông Dương. Công việc chuẩn bị của Quốc tế Cộng sản được xúc tiến theo hai hướng song song: Một là, soạn thảo các văn kiện chỉ đạo việc họp nhất các tổ chức cộng sản; Hai là, cử người thay mặt Quốc tế Cộng sản về Hồng Kông triệu tập hội nghị họp nhất. Ở hướng thứ nhất, ngày 27 - 10 - 1929, Quốc tế Cộng sản đã soạn thảo và thông qua văn kiện mang tên *Chỉ thị cho công việc ở Đông Dương*. Văn kiện này được Quốc tế Cộng sản gửi về Việt Nam theo đường dây giao liên bí mật của mình, đến tháng 2 - 1930 Xứ ủy Nam Kỳ mới nhận được³. Ở hướng thứ hai, Quốc tế Cộng sản tìm người đại diện về Hồng Kông triệu tập hội nghị họp nhất. Trong số các sinh viên Việt Nam đã tốt nghiệp Trường Đại học phương Đông đang chờ phân công công tác, Quốc tế Cộng sản tập trung chủ yếu vào hai nhân vật là Trần Phú và Ngô Đức Trì. Quốc tế Cộng sản xác định hai đồng chí Việt Nam này khi rời

Trường Đại học phải được xem như những phần tử lãnh đạo của chúng ta, cho công việc của chúng ta ở Đông Dương, nhưng trên thực tế, Quốc tế Cộng sản tin tưởng đặt trọn nhiệm vụ này lên vai Trần Phú⁴.

Trong thời gian này, Nguyễn Ái Quốc đang hoạt động ở Thái Lan, không biết tới nội dung bản chỉ thị ngày 27 - 10 - 1929 của Quốc tế Cộng sản, tuy nhiên, nhận thức được tầm quan trọng nguy cơ phân liệt, "với tư cách là phái viên của Quốc tế Cộng sản có đầy đủ quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến phong trào cách mạng ở Đông Dương"⁵, Người đã chủ động về Hồng Kông, triệu tập Hội nghị họp nhất các tổ chức cộng sản trong nước thành một đảng duy nhất là Đảng Cộng sản Việt Nam (từ ngày 6 - 1 - 1930 đến 7 - 2 - 1930).

2. Vai trò của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trong việc tổ chức Hội nghị thành lập Đảng (3 - 2 - 1930)

Hội nghị họp nhất các tổ chức cộng sản thành một đảng duy nhất là Đảng Cộng sản Việt Nam (tháng 2 - 1930) ở Hồng Kông, Trung Quốc là một sự kiện tất yếu và kịp thời. Hội nghị được tiến hành bởi sự chủ động của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc. Trong Hội nghị này, Nguyễn Ái Quốc cũng là người khởi thảo các văn kiện, là người tổng hợp các giấy tờ để báo cáo với Quốc tế Cộng sản và viết *Lời kêu gọi nhân dịp thành lập Đảng*.

Để chuẩn bị cho Hội nghị họp nhất, Nguyễn Ái Quốc đã gửi thư về nước mời đại diện của các tổ chức cộng sản sang Hồng Kông để bàn việc họp nhất các tổ chức cộng sản thành một đảng duy nhất. Theo lời kể của đồng chí Nguyễn Nghĩa (tức Nguyễn Thiệu là đại biểu An Nam Cộng sản Đảng - một trong số các đại biểu chính thức dự Hội nghị họp nhất thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, tháng 2 - 1930), sau cuộc họp nhất lần một giữa đại diện Đông Dương Cộng sản Đảng và An Nam Cộng sản Đảng không thành, hai bên vẫn công kích lẫn nhau để tranh giành tổ chức quản chúng, tranh giành ảnh hưởng với nhau khiến tình hình thêm căng thẳng, thì bất ngờ có tin mừng lớn: đồng chí Vương - tức Nguyễn Ái Quốc đã trở về Trung Quốc, gặp các đồng chí An Nam Cộng sản Đảng ở Hồng Kông và gửi thư về nước triệu tập các nhóm An Nam và Đông Dương Cộng sản Đảng lập tức cử đại biểu sang Hồng Kông bàn chuyện họp nhất⁶.

Trong cuốn *Hồ Chí Minh: Những năm tháng chưa được biết đến 1919 - 1941* (2002), tác giả Sophie Quinn-Judge viết rằng, hai ngày sau khi đến nơi, Nguyễn Ái Quốc đã viết thư cho lãnh đạo của Đông Dương Cộng sản Đảng đề giải thích nhiệm vụ của ông từ Quốc tế Cộng sản là nhằm thành lập một đảng cộng sản cho Việt Nam. Trong lá thư này, ông đã nói ra quyền hạn của mình từ những chỉ thị mà ông có được trước khi đi Thái Lan. Ông yêu cầu Đông Dương Cộng sản Đảng phải gửi hai đại biểu đến gặp ông tại Hồng Kông⁷. Như vậy, Nguyễn Ái Quốc, người chủ trì hội nghị, đã sử dụng phương pháp tư tưởng thích hợp là tiếp xúc với từng đoàn đại biểu riêng lẻ, thậm chí từng người, để làm công tác tư tưởng trước, bắt đầu với đoàn đại biểu của An Nam Cộng sản Đảng đã có sẵn, sau đó với đoàn đại biểu của Đông Dương Cộng sản Đảng sang sau.

Với thâm niên 10 năm hoạt động sôi nổi trong Quốc tế Cộng sản, Nguyễn Ái Quốc là người thầy đối với những nhà cách mạng theo khuynh hướng mới, đối với phong trào cộng sản ở Việt Nam. Vì vậy, để Hội nghị hợp nhất thành công, Người đã xác định năm điểm lớn cần được thảo luận và thống nhất, gồm: bỏ mọi thành kiến xung đột cũ, thật hợp tác để thống nhất các nhóm cộng sản Đông Dương; định tên Đảng là Đảng Cộng sản Việt Nam; thảo Chính cương và Điều lệ sơ lược của Đảng; định kế hoạch thực hiện việc thống nhất trong nước; cử một Ban Trung ương lâm thời gồm chính người, trong đó có hai đại biểu chi bộ cộng sản Trung Quốc ở Đông Dương⁸.

Việc đầu tiên là phải xóa bỏ mọi xung đột cũ giữa các tổ chức cộng sản. Nguyễn Ái Quốc xác định rõ vấn đề quan trọng hàng đầu là phải tự phê bình và phê bình về những thành kiến giữa các tổ chức cộng sản, dẫn đến tình trạng xung đột, công kích lẫn nhau, phải xóa bỏ những khuyết điểm đó và thành thật hợp tác để thống nhất các tổ chức cộng sản. Theo quan điểm của Nguyễn Ái Quốc, “nhóm nào cũng có cái đúng, cũng có cái sai, nhưng mục đích của cuộc họp này không phải là để chỉ trích lẫn nhau, để kết luận ai đúng, ai sai - thì giờ và công tác cách mạng trước mắt không cho phép chúng ta làm chuyện đó - mà mục đích duy nhất của cuộc họp này là hợp nhất tất cả các tổ chức cộng sản trong nước và nước ngoài thành một Đảng Cộng sản thống nhất

và vững mạnh, chiến đấu cho lợi ích chung của cách mạng”⁹. Kết quả phê bình và tự phê bình đó dẫn tới sự thống nhất thành lập một Đảng Cộng sản.

Tiếp đó, Hội nghị thảo luận và tán thành ý kiến chỉ đạo của đồng chí Nguyễn Ái Quốc, thông qua kế hoạch thành lập một Đảng Cộng sản lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam, “cùng nhau xác định cương lĩnh và chiến lược theo đường lối của Quốc tế Cộng sản”¹⁰ trên cơ sở thảo luận, thống nhất thông qua các văn kiện: *Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt... của Đảng do Nguyễn Ái Quốc khởi thảo. Trong đó, Chính cương vắn tắt của Đảng xác định chiến lược của cách mạng Việt Nam là làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản*¹⁰. *Sách lược vắn tắt chỉ ra sự cần thiết và vai trò của Đảng cách mệnh*¹¹. Các văn kiện này tạo thành *Cương lĩnh chính trị đầu tiên* của Đảng, thể hiện cô đọng các luận điểm cách mạng cơ bản, đánh giá chính xác tính chất xã hội Việt Nam thuộc địa và chỉ rõ mâu thuẫn cơ bản, chủ yếu là giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với đế quốc thực dân xâm lược; xác định đường lối phát triển, chiến lược, sách lược của cách mạng Việt Nam được thực hiện bằng sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

Hội nghị quyết định chủ trương xây dựng các tổ chức Công hội, Nông hội, Hội phản đế. Theo đó, Công hội và Nông hội sẽ thu hút những công nhân và nông dân không thể kết nạp vào Đảng. Các tầng lớp trí thức, tiểu tư sản vào Hội Phản đế. Hội nghị xác định rõ thái độ của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên là cử cán bộ vào Nam Kỳ để lãnh đạo và đưa tổ chức này vào Hội Phản đế, đối với Tân Việt thì không giải tán và cũng đưa vào Hội Phản đế, kết nạp những người ưu tú trong tổ chức đó vào Đảng. Đảng chủ trương tranh thủ Quốc dân Đảng, thu nạp đảng viên của Đảng này vào Hội Phản đế. Để thực hiện chủ trương đoàn kết các tổ chức cách mạng trong Mặt trận phản đế, “Đảng chỉ định một đồng chí chịu trách nhiệm họp đại biểu tất cả các đảng phái như Tân Việt, Thanh niên, Quốc dân Đảng, Đảng Nguyễn An Ninh... để thành lập Mặt trận phản đế mà về sau cá nhân hoặc tổ chức đều có thể gia nhập”¹².

Văn kiện được các đại biểu tham dự Hội nghị quan tâm nhất là *Lời kêu gọi nhân dịp thành lập Đảng*. Văn

kiện này một mặt mang ý nghĩa là một bản tuyên ngôn thành lập Đảng thống nhất; mặt khác, chỉ cho “quần chúng cách mạng, đặc biệt là giai cấp cần lao biết rằng họ được Quốc tế Cộng sản diu dắt và giai cấp công nhân thế giới ủng hộ”¹³. Vì vậy, lời kêu gọi phải viết sao cho chẳng những hiệu triệu được các tầng lớp nhân dân mà còn hiệu triệu được các tổ chức cách mạng, nhân vật cách mạng ở trong nước và nước ngoài. Các đại biểu đã nhất trí đề nghị đồng chí Nguyễn Ái Quốc đảm đương nhiệm vụ soạn thảo văn kiện này”¹⁴. Ngày 18 - 2 - 1930, thay mặt Quốc tế Cộng sản và Đảng Cộng sản Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc viết *Lời kêu gọi* gửi công nhân, nông dân, binh lính, thanh niên, học sinh và tất cả đồng bào bị áp bức, bóc lột. Mở đầu, Người viết: “Nhận chỉ thị của Quốc tế Cộng sản giải quyết vấn đề cách mạng ở nước ta, tôi đã hoàn thành nhiệm vụ và thấy có trách nhiệm phải gửi tới anh chị em và các đồng chí lời kêu gọi này”¹⁵. Sau khi tố cáo sự áp bức và bóc lột vô nhân đạo của đế quốc Pháp, Người kêu gọi: “Từ nay anh chị em chúng ta cần phải gia nhập Đảng, ủng hộ Đảng và đi theo Đảng”¹⁶ để đánh đổ đế quốc Pháp, phong kiến An Nam và giai cấp tư sản phản cách mạng, làm cho nước An Nam được độc lập, thành lập Chính phủ công - nông - binh,... đem lại mọi quyền tự do cho nhân dân, thực hành giáo dục toàn dân, thực hiện nam nữ bình quyền.

Việc các đại biểu tin tưởng và giao trọng trách viết *Lời kêu gọi* đã cho thấy, trong khi các nhóm cộng sản mới xuất hiện đang công kích lẫn nhau làm cho mọi người hoang mang, ngờ vực, thì cái tên Nguyễn Ái Quốc gắn liền với Quốc tế Cộng sản và “Đảng Cộng sản Việt Nam” thật sự là hợp thời và cần thiết, nó bảo đảm cho sự tin tưởng của mọi người, đâu là một phong trào cộng sản chân chính, do những người cộng sản Việt Nam lãnh đạo, được Quốc tế Cộng sản thừa nhận, và trong đó, có vai trò của một con người tiêu biểu mà ai cũng biết tên tuổi.

Cũng trong ngày 18 - 2, Người viết tay bản báo cáo bằng tiếng Anh gửi Quốc tế Cộng sản về những công việc mà Người đã làm từ khi tới Thái Lan năm 1928. Trong lời nhắn thêm, Người bày tỏ việc “không nhận được tin tức gì từ Pháp và hai đồng chí An Nam”¹⁷ tại Hồng Kông và rất lo lắng về họ. Sau khi các đại biểu dự Hội nghị thành lập Đảng trở về nước, ngày 24 - 2 - 1930, một hội nghị quan trọng được tổ

chức tại Sài Gòn để xem xét yêu cầu gia nhập Đảng Cộng sản của Đông Dương Cộng sản liên đoàn và nhất trí công nhận Đông Dương Cộng sản liên đoàn được gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản đã hoàn thành trọn vẹn nhiệm vụ lịch sử trọng đại của mình. Thành công của hội nghị và sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam gắn liền với tên tuổi, trí tuệ, uy tín và đạo đức cách mạng, tính chủ động, sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc. Với uy tín và trí tuệ của mình, Nguyễn Ái Quốc đã chuẩn bị về tư tưởng, chính trị và tổ chức cho việc thành lập Đảng, trở thành Người sáng lập Đảng - Đảng của giai cấp công nhân và dân tộc Việt Nam.

Sự chủ động của Nguyễn Ái Quốc trong việc triệu tập hội nghị thành lập Đảng có ý nghĩa quan trọng đối với cách mạng Việt Nam, đáp ứng yêu cầu cấp bách lúc bấy giờ là chấm dứt tình trạng chia rẽ giữa các tổ chức kịp thời, tập hợp lại thành một tổ chức lãnh đạo thống nhất, có đường lối lãnh đạo cách mạng, khoa học và phù hợp với đặc điểm của Việt Nam, tập trung được sức mạnh của cả dân tộc.

3. Kết luận

Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản Việt Nam (từ 6 - 1 đến 7 - 2 - 1930) thành một đảng duy nhất là hiện tượng chín muồi và hợp quy luật. Hội nghị có giá trị như một đại hội thành lập Đảng. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã chấm dứt thời kỳ khủng hoảng về vai trò lãnh đạo cách mạng Việt Nam, mở đầu một thời kỳ mới trong lịch sử đấu tranh cách mạng của nhân dân cả nước: thời kỳ giai cấp công nhân và đảng tiên phong của nó đứng ở vị trí trung tâm, lãnh đạo phong trào cách mạng. Đường lối đúng đắn của Đảng được thông qua tại Hội nghị hợp nhất đã quyết định nội dung, phương pháp, bước đi của cách mạng Việt Nam, đưa nhân dân Việt Nam bước vào cuộc đấu tranh vì độc lập, tự do, cùng các dân tộc bị áp bức, đấu tranh giải phóng dân tộc, xóa bỏ hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc, góp phần giải phóng loài người khỏi bóc lột, bất công.

Bằng sự chủ động và kịp thời tổ chức thành công Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản, việc soạn thảo *Cương lĩnh chính trị* đầu tiên của Đảng và viết *Lời kêu gọi* nhân dịp thành lập Đảng, Nguyễn Ái Quốc đã thể

hiện sự sáng tạo của mình trong cả hoạt động lý luận và thực tiễn, trở thành nhân tố thúc đẩy nhanh quá trình ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam. Việc thành lập Đảng là một mốc lớn đánh dấu bước ngoặt trọng đại trong lịch sử cách mạng Việt Nam, chấm dứt cuộc khủng hoảng về đường lối cứu nước kéo dài mấy chục năm. Nó cũng chứng tỏ rằng giai cấp vô sản nước ta đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng.

1. Phạm Xanh: *Trở lại việc hợp nhất các tổ chức cộng sản ở Việt Nam đầu năm 1930* (Phần 1), <http://baotanglichsu.vn/vi/Articles/3096/19956/tro-lai-viec-hop-nhat-cac-to-chuc-cong-san-o-viet-nam-djau-nam-1930-phan-1.html> (ngày 4 - 1 - 2020).
2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.1, Nxb CTQG, H, 2002, tr. 550 - 562.
- 3, 4. Phạm Xanh: *Trở lại việc hợp nhất các tổ chức cộng sản ở Việt Nam đầu năm 1930* (Phần 3 và hết), <http://baotanglichsu.vn/vi/Articles/3096/19970/tro-lai-viec-hop-nhat-cac-to-chuc-cong-san-o-viet-nam-djau-nam-1930-phan-3-va-het.html> (ngày 4 - 1 - 2020).
5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t. 2, Nxb CTQG, H, 2002, tr. 19.
6. Nguyễn Nghĩa: *Góp thêm một ít tài liệu về công cuộc hợp nhất các tổ chức cộng sản đầu tiên ở Việt Nam và vai trò của đồng chí Nguyễn Ái Quốc* (P2), <http://baotanglichsu.vn/vi/Articles/3097/17624/gop-them-mot-it-tai-lieu-ve-cong-cuoc-hop-nhat-cac-to-chuc-cong-san-djau-tien-o-viet-nam-va-vai-tro-cua-djong-chi-nguyen-ai-quoc.html> (ngày 4 - 1 - 2020).

7. Sophie Quinn-Judge: *Hồ Chí Minh: Những năm tháng chưa được biết đến 1919-1941* (Bản dịch của Diên Vỹ & Hoài An), <https://nhatbook.com/wp-content/uploads/2018/12/nhatbook-Ho-Chi-Minh-the-missing-years-Sophie-Quinn-Judge.pdf> (ngày 4 - 1 - 2020), tr. 134.
8. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t. 2, Nxb CTQG, H, 2002, tr. 1.
9. Nguyễn Nghĩa: *Góp thêm một ít tài liệu về công cuộc hợp nhất các tổ chức cộng sản đầu tiên ở Việt Nam và vai trò của đồng chí Nguyễn Ái Quốc* (P2), <http://baotanglichsu.vn/vi/Articles/3097/17624/gop-them-mot-it-tai-lieu-ve-cong-cuoc-hop-nhat-cac-to-chuc-cong-san-djau-tien-o-viet-nam-va-vai-tro-cua-djong-chi-nguyen-ai-quoc.html> (ngày 4 - 1 - 2020).
10. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t. 2, Nxb CTQG, H, 2002, tr. 2.
11. *Sđđ*, tr. 4.
12. *Sđđ*, tr. 13.
13. *Sđđ*, tr. 20.
14. Nguyễn Nghĩa: *Góp thêm một ít tài liệu về công cuộc hợp nhất các tổ chức cộng sản đầu tiên ở Việt Nam và vai trò của đồng chí Nguyễn Ái Quốc* (P2), <http://baotanglichsu.vn/vi/Articles/3097/17624/gop-them-mot-it-tai-lieu-ve-cong-cuoc-hop-nhat-cac-to-chuc-cong-san-djau-tien-o-viet-nam-va-vai-tro-cua-djong-chi-nguyen-ai-quoc.html> (ngày 4 - 1 - 2020).
15. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t. 2, Nxb CTQG, H, 2002, tr. 14.
16. *Sđđ*, tr. 16.
17. *Sđđ*, tr. 15.

PHÒNG, CHỐNG BỆNH HẸP HÒI TRONG CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN...

Tiếp theo trang 21

của mình trước dân tộc và nhân dân. Ngăn chặn bệnh hẹp hòi là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong công tác xây dựng Đảng hiện nay và càng có ý nghĩa quan trọng, cấp thiết hơn khi chuẩn bị tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016, tr. 30.
2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t. 12, Nxb CTQG, H, 2011, tr. 403.
- 3, 4. *Sđđ*, t. 5, tr. 276.
5. *Sđđ*, t. 11, tr. 611.
6. *Sđđ*, t. 13, tr. 90.
7. *Sđđ*, t. 5, tr. 296.

8. *Sđđ*, tr. 276.
9. *Sđđ*, tr. 319.
10. *Sđđ*, t. 5, tr. 276.
- 11, 12. *Sđđ*, tr. 278.
13. *Sđđ*, tr. 276.
14. *Sđđ*, tr. 276, 279.
15. *Sđđ*, t. 15, tr. 117.
16. *Sđđ*, tr. 611 - 612.
17. *Sđđ*, t. 5, tr. 278.
18. *Sđđ*, t. 11, tr. 612.
19. *Sđđ*, t. 5, tr. 454, 279.
20. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016, tr. 21.
21. *Tlđđ*, tr. 22.
22. *Tlđđ*, tr. 19.